

CHÍNH SÁCH KINH TẾ ĐỐI NGOẠI CỦA LIÊN BANG NGA SAU KHỦNG HOẢNG TÀI CHÍNH VÀ SUY THOÁI KINH TẾ TOÀN CẦU

Ths. Nguyễn Thanh Lan

Viện Nghiên cứu Châu Âu

Như nhiều quốc gia khác trên thế giới, nước Nga cũng chịu tác động không nhỏ của cuộc khủng hoảng tài chính và suy thoái kinh tế toàn cầu. Tuy vậy, sau 4 năm, trong khi mức tăng trưởng kinh tế thế giới chưa hồi phục hoàn toàn, châu Âu đang loay hoay với bài toán cắt giảm thâm hụt ngân sách để tránh nguy cơ vỡ nợ công như Hy Lạp, thì Nga, đất nước cũng chịu ảnh hưởng trong cuộc khủng hoảng tài chính toàn cầu, lại có mức tăng trưởng 4,8% trong quý 3 năm 2011. Tuy thấp hơn so với dự kiến trước đó của chính phủ Nga là 5,1% nhưng đây vẫn là con số cao trong khu vực châu Âu.

Trước đó, IMF đã dự báo kinh tế Nga sẽ tăng trưởng 4% trong năm 2011. Lý do là khối ngân hàng và tài chính Nga không chịu nhiều tác động trong vấn đề nợ châu Âu. Cách đây hơn một thập kỷ, tổng sản phẩm quốc nội của Nga chỉ đạt 250 tỷ USD thì trong năm 2011, con số này đã lên tới 1.900 tỷ USD. Nga có khoản nợ công ít, chỉ chiếm 13% GDP so với 100% ở Mỹ và 200% ở Nhật Bản. Tổng nợ của Nga, bao gồm tất cả các loại vay mượn tư nhân và nhà nước khoảng 60% so với 200% ở Mỹ và 300% ở

Hy Lạp. So sánh nợ của Nga với nợ của các nước, nợ của Nga thấp hơn nhiều so với các nước có khả năng cạnh tranh bình đẳng¹.

Nhìn chung, chính sách chống khủng hoảng ở Nga đã được thực thi tốt hơn so với nhiều nước khác trong cuộc khủng hoảng toàn cầu vừa qua cũng như trong các cuộc khủng hoảng trước đó. Vào thời điểm cuộc khủng hoảng lên tới đỉnh điểm, Nga đã có bước chuyển mang tính bước ngoặt trong sách lược phát triển là hiện đại hóa nền kinh tế. Nga đã cấp kinh phí với mức lớn nhất kể từ thời Xô viết cho các công trình nghiên cứu và phát minh khoa học, đã xây dựng được một hệ thống cơ chế phát triển hiệu quả, dần dần giảm bớt mức độ sử dụng năng lượng của nền kinh tế Nga.

Những chấn động tài chính đã khiến khả năng thanh toán của các nước hàng đầu thế giới giảm đi, làm giảm một cách rõ rệt tốc độ tăng trưởng của họ. Sự lo sợ đối với các ngoại tệ dự trữ chủ chốt, tình cảnh của các

¹ "Nga và những bước tiến ngoạn mục", <http://www.sggp.org.vn/hosotulieu/2011/12/276775/>

ngân hàng xuyên quốc gia hiện đang quyết định tâm lý của các nhà đầu tư nhiều hơn là tình hình của nền kinh tế thực. Thế giới của những nước đang phát triển, nơi phần lớn dân số hành tinh đang sống, đang tiếp tục lớn mạnh nhưng không thể bù đắp được hoàn toàn cho sự chững lại của những đầu tàu trước đây – những đầu tàu phát triển nền kinh tế thế giới. Vì vậy, nhiều chính khách, lãnh đạo các tổ chức quốc tế, các nhà kinh tế và doanh nhân hàng đầu đang nói về khả năng đình trệ toàn cầu.

Trong hoàn cảnh đó, chính phủ Nga buộc phải có những điều chỉnh để giúp Nga vượt qua được giai đoạn khó khăn này và tiếp tục thực hiện những mục tiêu đã đề ra. Trong Chiến lược phát triển đến năm 2020, *Chính sách kinh tế đối ngoại* là sự tiếp nối chính sách kinh tế đối nội cũng như chính sách phát triển kinh tế - xã hội của đất nước, cùng cố kinh tế, nâng cao đời sống của nhân dân. Mục tiêu dài hạn của chính sách kinh tế đối ngoại là đảm bảo vị trí cường quốc của Nga trong nền kinh tế thế giới với các thông số: Năng tỷ trọng của Nga hiện chiếm 3,2% GDP toàn cầu (năm 2007) lên 3,8% năm 2015 và 4,3% năm 2020; Tăng giá trị xuất khẩu của Nga từ 354 tỷ USD năm 2007 lên 630-650 tỷ USD năm 2015 và hơn 900 tỷ USD năm 2020 (trong điều kiện giá dầu của năm 2007 trong khoảng 80-90 USD/thùng); Tăng xuất khẩu máy móc chế tạo lên hơn 6

lần (đến 110 – 130 tỷ USD), tăng xuất khẩu dịch vụ vận tải lên 4 lần (đạt 45 tỷ USD); Đạt tỷ trọng không nhỏ hơn 5-10% thị trường công nghệ cao và dịch vụ của thế giới, đứng vào vị trí thứ 5 - 7.²

Chính phủ Nga sẽ tạo ra tối đa cơ hội cho hoạt động kinh doanh vừa và nhỏ tại Nga để thu được lợi ích từ những đổi mới công nghệ và tạo ra hàng triệu việc làm mới trong lĩnh vực sản xuất, để thu hút đầu tư của tư nhân trong đó có đầu tư nước ngoài, nhằm xây dựng một ngành công nghiệp hiện đại, ngành nông nghiệp hiệu quả cao, cơ sở hạ tầng “thông minh”, xây dựng nhà ở và lĩnh vực dịch vụ. Việc cải thiện môi trường kinh doanh là cách tốt nhất để đảm bảo tốc độ tăng trưởng kinh tế cao.

Để thực hiện thành công những ưu tiên trên, điều quan trọng là phải duy trì sự ổn định của nền kinh tế vĩ mô. Khi lạm phát và lãi suất tăng cao thì không thể thực hiện được những mục tiêu đã đề ra, vì vậy Nga cần duy trì mức thâm hụt ngân sách và nợ công thấp. Việc đầu tư tài chính cho các cam kết của nhà nước cần diễn ra trước hết để tăng các khoản thu nhập có được từ tốc độ tăng trưởng kinh tế cao, từ việc cải thiện các

² Nguyễn An Hà, *Điều chỉnh chiến lược phát triển của Liên bang Nga sau khủng hoảng kinh tế tài chính toàn cầu*, Tạp chí Nghiên cứu Châu Âu, số 7 (118)/2010.

thủ tục thuế quan và hải quan, cũng như từ việc thực hiện đầy đủ các chương trình tư nhân hóa cổ phần của nhà nước.

Lạm phát – tỷ giá cần phải được hạ thấp đến mức hợp lý hơn để tăng tính cạnh tranh, giảm nguy cơ về mặt tài chính và luật pháp; phát triển toàn bộ hệ thống tài chính và xây dựng một trung tâm tài chính quốc tế ở Mátxcova (MFT)³. Hàng loạt các đạo luật, trong đó có Luật “Về hệ thống thanh toán nhà nước” điều chỉnh cơ chế thanh toán diện từ được thông qua, cơ sở pháp lý cho hoạt động của MFT đang được hoàn tất. Điều đó sẽ dẫn đến việc hình thành khu vực tự do mua bán cổ phiếu, trái phiếu trên các sàn giao dịch ở Nga. Nhờ đó, MFT sẽ làm tăng vai trò của đồng Rúp như một ngoại tệ thanh toán, triển vọng sẽ hình thành nên một khu vực đồng Rúp, ít nhất là trong không gian hậu Xô viết⁴. Ngân hàng Trung ương và Chính phủ Nga, trong giai đoạn khủng hoảng cách đây 3 năm, không được phép dễ xảy ra những chấn động trên thị trường ngoại tệ cũng như trong lĩnh vực ngân hàng. Để làm được việc này cần phải tiếp tục chỉ tiêu hợp lý, không được hoang phí các nguồn lực tài chính, nhất là trong điều kiện suy thoái toàn cầu. Nhiệm vụ trọng tâm do Ngân hàng

Trung ương đề ra là tìm mọi cách giảm lạm phát xuống mức 4-5% vào năm 2014.

Nga là một đất nước vốn có các mức thu hút đầu tư khá thấp và nền kinh tế thì suy giảm tăng trưởng trong một thời gian dài, nguyên nhân, theo nhiều nhà phân tích, là do những vấn đề như tham nhũng và bất ổn về luật pháp. Trong 10 tháng đầu năm 2011, lượng vốn nước ngoài bị rút khỏi Liên bang Nga đã lên tới 64 tỷ USD, gần gấp đôi so với năm 2010, trong khi mức dự báo này cho cả năm 2011 là khoảng 70 tỷ USD. Trong hai tháng 9 và 10/2011, vốn nước ngoài bị rút khỏi Nga lần lượt là 14 tỷ USD và 13 tỷ USD.⁵ Để thay đổi điều đó, nước Nga cần tìm cách thu hút dòng vốn quay trở lại cũng như cải thiện môi trường đầu tư của nước này.

Nguồn tài nguyên của Nga vô cùng phong phú, nhất là khí đốt, chiếm 25% trữ lượng khí đốt toàn thế giới. Nga đã xây dựng thành công “Dòng chảy phương Bắc”, đưa khí đốt Nga chạy thẳng tới Đức qua biển Baltic, nhằm giảm sự phụ thuộc của Nga vào các đường ống của Ucraina, từng bị ngừng do những tranh cãi giữa Mátxcova và Kiev. Tiếp theo sự thành công của “Dòng chảy phương Bắc”, Nga tiếp tục xây dựng “Dòng chảy phương Nam”, vận chuyển khí đốt của

³ Thông điệp Liên bang của Tổng thống Nga D. Medvedev, TLTK đặc biệt, 28/12/2011.

⁴ Nga: Kết quả 4 năm làm việc của Tổng thống Medvedev, TLTKDB, 1/11/2011.

⁵

<http://hoidoanhnghiep.ru/vietnamese/News/13953/Nga-lo-lan-song-von-nuoc-ngoai-rut-khoi-dat-duc-huu>

Nga tới châu Âu qua Biển Đen. Đường ống dự kiến sẽ cung cấp khí đốt cho 6 quốc gia gồm Bulgaria, Serbia, Hungary, Slovenia, Áo và Italia trong giai đoạn 1 và 4 nước Croatia, Macedonia, Hy Lạp và Thổ Nhĩ Kỳ ở giai đoạn 2. Việc thi công dự án sẽ bắt đầu năm 2012, và khí đốt sẽ bắt đầu chảy từ năm 2015.

Tuy khí đốt là nguồn doanh thu khổng lồ giúp nền kinh tế Nga tăng trưởng mạnh, mang lại nguồn thu gần 1 tỷ USD⁶, nhưng chính phủ Nga đã dần chuyển hướng sang việc đầu tư tri thức. Ngoài dự án thành lập một “thung lũng Silicon” chuyên về khoa học công nghệ cao ở ngoại ô Mátxcơva, Nga còn mời gọi những tri thức từ tu nghiệp ở nước ngoài hoặc rời khỏi Nga trong thời kỳ nước này xảy ra nhiều biến động trở về cống hiến cho đất nước thông qua nhiều chính sách ưu đãi lớn. Chính phủ Nga đã lập kế hoạch “thu hút chất xám” trong giai đoạn từ nay đến năm 2020, đưa nền kinh tế tri thức trở thành yếu tố chủ đạo trong nền kinh tế Nga, chuyển đổi nền kinh tế quốc gia từ các ngành nghề truyền thống sang các ngành nghề tri thức mới.

Chính phủ Nga đã lường trước khả năng điều kiện kinh tế vĩ mô xấu đi, từ đó vạch ra những biện pháp cần thiết nhằm duy trì kinh tế phát triển ổn định, kể cả trong trường hợp

xây ra cuộc khủng hoảng tài chính toàn cầu mới khiến giá dầu - khí giảm, kéo theo thu nhập từ xuất khẩu nhiên liệu - năng lượng của nước này giảm.

Cùng với phát triển kinh tế, những năm qua, Nga đã tích cực điều chỉnh chính sách đối ngoại, theo đó bám sát tư tưởng “đặt lợi ích quốc gia lên trên hết”. Vì vậy, một mặt, Nga xây dựng quan hệ song phương với Mỹ, EU, tái khẳng định vai trò trung tâm trong Cộng đồng Các quốc gia độc lập (SNG), duy trì quan hệ với các nước châu Á và Trung Đông. Mặt khác, Nga cũng coi trọng mối quan hệ đối tác chiến lược với Trung Quốc và mối quan hệ này đang phát triển tốt đẹp.

Nga quan tâm đến việc tìm kiếm các giải pháp đôi bên cùng có lợi đối với tất cả các vấn đề chủ chốt trong chương trình nghị sự quốc tế. Chẳng hạn, trong số các ưu tiên thường nhật vẫn là việc khắc phục hậu quả của cuộc khủng hoảng toàn cầu. Giờ là thời điểm hết sức quan trọng để thực hiện đầy đủ những quyết định mà nhóm G20 đã thông qua nhằm bình ổn tình hình tài chính của một loạt các quốc gia chủ chốt trên thế giới, cải cách hệ thống tài chính quốc tế.

Nga đưa ra sáng kiến thành lập một cơ chế quốc tế nhằm ngăn ngừa và loại bỏ hậu quả của các thảm họa trên thềm lục địa, cùng cố cơ chế quốc tế về an toàn hạt nhân, bảo vệ quyền sở hữu trí tuệ có tính đến việc phát

⁶ <http://60s.com.vn/index/3224274/22122011.aspx>

triển mạng toàn cầu và đấu tranh chống cướp biển.

Nga hy vọng vào sự hợp tác để cùng thực hiện những đề xuất này. Một phần của những đề xuất đó đã được thảo luận trong khuôn khổ G8, một phần được thảo luận trong các khuôn khổ lớn hơn. Nga cho rằng, để thúc đẩy những vấn đề này nên sử dụng tiềm năng của nhóm BRICS và Tổ chức hợp tác Thượng Hải (SCO).

Trong những năm tới, Nga ưu tiên tăng thêm động lực cho tiến trình hội nhập và củng cố hợp tác với các đối tác gần gũi. Hướng quan trọng nhất là củng cố quan hệ liên minh trong khuôn khổ Tổ chức "Hiệp ước an ninh tập thể" (OKDB), đặc biệt là trong các tình huống khủng hoảng, trong đó có sự dụng tiềm năng của Lực lượng Phản ứng tác chiến tập thể. Cần mở ra những tiềm năng to lớn cho Liên minh Thuế quan và Không gian kinh tế thống nhất mà Nga vừa thành lập.

Nước Nga là một phần không thể tách rời của khu vực Châu Á – Thái Bình Dương rộng lớn, đang vững bước tiến lên. Khu vực này hết sức quan trọng đối với sự phát triển kinh tế - xã hội của Nga trước hết đối với vùng Sibiri và Viễn Đông, cho nên sự hợp tác với các nước khu vực Châu Á – Thái Bình Dương trong lĩnh vực thương mại và đầu tư, cũng như tích cực tham gia vào quá

trình liên kết khu vực là một trong những ưu tiên hàng đầu của Nga.

Nga bắt tay vào thành lập Liên minh kinh tế Á – Âu. Cơ chế mới này sẽ được điều chỉnh nhằm đạt được hiệu suất tối đa của các nền kinh tế Liên minh Âu – Á mới này sẽ được xây dựng trên cơ sở Liên minh Thuế quan và Không gian kinh tế thống nhất gồm ba nước: Nga, Bêlarút, Kazácxtan. Liên minh Âu – Á không phải là một Liên Xô mới và không thay thế Cộng đồng Các quốc gia độc lập, mà là "sợi dây" ràng buộc hiệu quả giữa khu vực châu Âu và Châu Á – Thái Bình Dương, hướng tới sự phối hợp chặt chẽ về chính sách kinh tế và tiền tệ, là một lực lượng có ảnh hưởng và một đối tác cần thiết trong nền kinh tế thế giới. Đặc điểm quan trọng của Liên minh kinh tế Á – Âu là tính "mở" của nó đối với các đối tác trong Cộng đồng kinh tế Á – Âu, SNG và các đối tác khác. Nga hoan nghênh các đối tác khác tham gia liên minh này, trước hết là các quốc gia SNG, tuy nhiên, Nga không thúc ép bất cứ nước nào, vì đây là quyết định của một quốc gia có chủ quyền.

Trong tương lai, Liên minh Âu – Á sẽ trở thành một thành viên đối thoại với Liên minh Châu Âu (EU), do đó việc tham gia liên minh này, ngoài lợi ích kinh tế trực tiếp, còn cho phép mỗi nước thành viên hội nhập với châu Âu nhanh chóng hơn và trên vị thế

vững chắc hơn. Bên cạnh đó, một hệ thống quan hệ đối tác Liên minh Âu – Á và EU cân bằng, hợp lý về mặt kinh tế, có khả năng tạo ra những điều kiện thực tế có thể làm thay đổi cục diện địa chính trị và địa kinh tế của toàn châu lục và chắc chắn có hiệu ứng tích cực trên phạm vi toàn cầu.

Nga cũng sẽ hối thúc các nước thành viên Liên minh Thuế quan và Không gian kinh tế thống nhất đưa ra lập trường đồng thuận tại Diễn đàn hợp tác Kinh tế Châu Á – Thái Bình Dương (APEC), dự kiến diễn ra năm 2012 tại Vladivostok (Nga), nơi các nước sẽ tập trung thảo luận tiến trình tự do hóa thương mại và dỡ bỏ các rào cản trên con đường hội nhập kinh tế.

Nga có ý định thúc đẩy phát triển hơn nữa sự hợp tác trong khuôn khổ APEC nhằm đảm bảo an ninh lương thực. Cùng tất cả các nền kinh tế thành viên, Nga quan tâm đến việc duy trì sự tiếp cận lương thực thực phẩm về mặt sản xuất và kinh tế, đảm bảo chất lượng cao và an toàn thực phẩm. Trách nhiệm xã hội ngày càng phát triển của các chính phủ trong thời kỳ hậu khủng hoảng

nhấn mạnh hơn nữa sự cần thiết hình thành một cấu trúc bền vững của các thị trường lương thực, hạn chế sự giao động về giá cả.

Ngoài ra, một điều hết sức quan trọng là tiếp tục tìm kiếm các giải pháp đảm bảo sự phát triển nông nghiệp, dựa trên cơ sở tăng cường nguồn đầu tư có đi có lại, ứng dụng công nghệ hiện đại, tuân thủ tiêu chuẩn chất lượng.

Tương lai tăng cường liên kết ở khu vực Châu Á-Thái Bình Dương gắn kết chặt chẽ với sự cần thiết hoàn thiện hệ thống giao thông vận tải và với việc đảm bảo hòa nhịp giữa các chuỗi sản xuất - kinh doanh ở khu vực. Nga sẵn sàng đánh các hành lang vận tải của mình là con đường tắt nối châu Á với châu Âu.

Nhìn chung, chính sách kinh tế đối ngoại của Liên bang Nga mấy năm gần đây không có thay đổi gì lớn, chỉ là những điều chỉnh nhỏ để nền kinh tế Nga không những vượt qua được giai đoạn khó khăn sau khủng hoảng tài chính và suy thoái kinh tế toàn cầu, mà còn ngày càng hội nhập tốt hơn vào nền kinh tế thế giới.